

Bản án số: 70/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2021

V/v: Ly hôn giữa anh H và chị

X

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan

Bà Nguyễn Thị Yến

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXX-ST ngày 30 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Hữu H, sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Hồ Sơn 2, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Đinh Thị X, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Hòn Ngọc, xã Tam Di, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 30/6/2021 và trong các lời khai anh Đào Hữu H là nguyên đơn trình bày: Anh kết hôn với chị Đinh Thị X tháng 4 năm 2018 trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bảo Sơn sau đó anh chị về chung sống với nhau ở Bảo Sơn. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do chị X có người đàn ông khác nên tự ý bỏ nhà đi sống với người đàn ông khác và không về nhà anh ở nữa. Anh có khuyên bảo nhiều lần nhưng chị X không nghe. Anh và chị X sống ly thân từ tháng

9/2018 đến nay không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh chị chưa có:

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn là chị Đinh Thị X: Trong quá trình giải quyết vụ án chị X biết được anh H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị. Tòa án đã triệu tập và tổng đạt hợp lệ các loại văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật ông nội chị là ông Đinh Minh T ở cùng nhà với chị X đã nhận các văn bản tố tụng và cam kết sẽ giao lại ngay và tận tay chị X. Nhưng hết thời hạn quy định chị X không có ý kiến quan điểm và chứng cứ cung cấp giao nộp cho Tòa án để đảm bảo quyền và lợi ích của mình.

Tại phiên tòa hôm nay chị X vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, anh H chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật. Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị X không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX xét xử vụ án và căn cứ vào các Điều 51, 56, Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

Về quan hệ vợ chồng: Cho anh Đào Hữu H được ly hôn chị Đinh Thị X.

Về con chung: Anh H chị X chưa có con chung:

Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Đơn khởi kiện của Đào Hữu H và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Anh Đào Hữu H và chị Đinh Thị X có hộ khẩu thường trú tại xã Bảo Sơn, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về phía chị Đinh Thị X là bị đơn tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng hết thời hạn Luật định chị X không đưa ra quan điểm để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình chị cũng không đến Tòa án làm việc và không đến tham gia phiên tòa xét xử vụ án, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về nội dung:* Anh Đào Hữu H kết hôn với chị Đinh Thị X tháng 4 năm 2018 trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bảo Sơn xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do chị X có người đàn ông khác nên tự ý bỏ nhà đi sống với người đàn ông khác và không về anh tôi ở nữa. Anh có khuyên bảo nhiều lần nhưng chị X không nghe. Anh và chị X sống ly thân từ tháng 9/2018 đến nay không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Vì vậy xác mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị X đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Anh H chị X chưa có con chung.

[4] *Về tài sản, công nợ:* Anh H không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Anh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227; Điều 228, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. *Về quan hệ vợ chồng:* Cho anh Đào Hữu H được ly hôn anh chị Đinh Thị X.

2. *Về án phí:* Anh Đào Hữu H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam ngày 30/6/2021 theo biên lai thu số AA/2017/0005391 xác nhận anh H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Bảo Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự